

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **67 /2017/HNGĐ-ST**

Ngày: 6- 9- 2017

V/v: Ly hôn

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thái

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Anh

2. Bà Lê Thị Kiều Hương

-Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Trường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Trong ngày 06 tháng 9 năm 2017, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai, vụ án thụ lý số: 217/2017/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 6 năm 2017, về việc: Ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 21/8/2017, giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Hà Thị Minh H, sinh năm 1973. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn Y, xã ĐT, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

2.Bị đơn: Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1976. Có mặt.

Nơi cư trú: Thôn Y, xã ĐT, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 20/4/2017, biên bản lấy lời khai, bản trình bày ý kiến của nguyên đơn Hà Thị Minh H thể hiện: Bà Hà Thị Minh H và ông Nguyễn Ngọc T tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2016, đăng ký kết hôn vào tháng 12 năm 2016 tại UBND xã ĐT, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Quá trình chung sống với nhau xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông T là người thô lỗ, cộc cằn, suốt thời gian chung sống bà H luôn bị ông T đánh đập, chửi bới, đe dọa, làm ảnh

hưởng nghiêm trọng đến tâm lý của bà H. Do không thể tiếp tục chung sống với ông T được nữa, nên bà H đã bỏ về nhà cha, mẹ bà. Nay bà H xác định không còn tình cảm với ông T và yêu cầu xin được ly hôn.

Giữa bà H và ông T không có con chung và tài sản chung.

Theo biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa hôm nay bị đơn Nguyễn Ngọc T trình bày: Ông T và bà H kết hôn vào tháng 12/2016, sau khi cưới nhau về vợ chồng ở chung tại nhà riêng của ông T. Trước khi kết hôn cả hai đều đã có gia đình, bà H thì đã ly hôn với chồng cũ, còn ông T thì chưa đăng ký kết hôn với vợ trước và vợ trước của ông T đã bỏ đi biệt tích. Sau khi chung sống được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bà H không chịu làm nghề nông, nên thường bỏ nhà đi đến 7- 8 lần, những lúc vợ chồng cãi vã ông T cũng đánh (tát tai) bà H. Cách đây gần 2 tháng thì bà H bỏ nhà đi không về lại, hai vợ chồng không còn liên lạc với nhau. Nay ông T không muốn ly hôn vì vẫn còn thương yêu vợ. Vợ chồng chưa có con cái và tài sản chung.

Tòa án không tiến hành hòa giải được, vì nguyên đơn có đơn xin vắng mặt tại các buổi hòa giải và xét xử;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục*: Việc khởi kiện ly hôn của nguyên đơn là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận được quy định khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] *Về hôn nhân*: Hôn nhân giữa Hà Thị Minh H và Nguyễn Ngọc T là hợp pháp, vì hai bên kết hôn đúng quy định của pháp luật, nên được bảo vệ. Tuy nhiên sau khi chung sống với nhau trong thời gian ngắn từ tháng 12/2016 đến tháng 6/2017, thì phát sinh mâu thuẫn và không thể hàn gắn và hai vợ chồng đã sống ly thân khoảng 3 tháng nay. Nguyên nhân là do tính tình không hòa hợp, nghi kỵ lẫn nhau. Hiện tại bà H bỏ nhà đi, bản thân ông T không đi tìm và có động thái để vợ chồng đoàn tụ. Xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà H là phù hợp Điều 51, Điều 56 của Luật hôn nhân và Gia đình.

[3] *Về con chung*: Giữa bà H và ông T không có con chung, tài sản chung. Tại phiên tòa ông T có yêu cầu chị H trả lại cho ông 01 chiếc lắc vàng trị giá khoảng 11.000.000 đồng, nhưng trong thời gian chuẩn bị xét xử ông T không yêu cầu vấn đề này, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] *Về án phí*: Bà H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và Gia đình; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. *Về hôn nhân*: Bà Hà Thị Minh H ly hôn ông Nguyễn Ngọc T.

2. *Về án phí*: Hà Thị Minh H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí do bà H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án, số 0013084 ngày 26/6/2017. Bà H đã nộp đủ án phí.

3. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (6/9/2017). Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, tính từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ hoặc ngày niêm yết bản án để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận

TAND tỉnh
VKSND huyện
THADS huyện
Các đương sự
Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Thái

